

Sâu bệnh thường gặp trên cây đậu nành

Có thể nói, hiện nay, các nhóm cây thuộc họ đậu như cây đậu phộng (lạc), đậu xanh, đậu nành (đậu tương)... ngày càng được nông dân, đặc biệt vùng Đồng bằng sông Cửu Long chú ý đến. Với đặc tính dễ thích nghi, ngắn ngày (thời gian sinh trưởng từ 72 đến 90 ngày cho một thời vụ trồng), thích hợp cho việc bố trí vào các mô hình luân canh, xen vụ.

1. Sâu hại

a. Sâu xám

- Triệu chứng: Thường cắn ngang thân cây. Phá hại nặng vụ Xuân, vào thời kỳ cây con.

- Biện pháp phòng trừ: Làm đất kỹ để diệt nhộng và sâu non thường ẩ nấp cách mặt đất 4-6 cm. Có thể dùng thuốc hoá học trừ diệt sâu non và sâu tuổi 1-3. Với sâu tuổi 4-5, tổ chức bắt vào buổi sáng sớm.

b. Ruồi đục thân

- Triệu chứng: Phá hoại ở các bộ phận của cây như lá hoặc thân.

- Biện pháp phòng trừ: Luân canh với các cây trồng khác như lúa... Dùng các loại thuốc hoá học như BiAn 40EC, BiAn 50EC... theo liều khuyến cáo ghi ngoài bao bì, nhãn mác.

c. Sâu đục quả

- Triệu chứng: Sâu phá hoại khi cây có quả non, hạt mới hình thành bị sâu đục không phát triển nữa.

- Biện pháp phòng trừ sâu non: Phun thuốc sớm trừ sâu non bằng Surpacide 40ND, Dipterex. Luân canh với các cây trồng không phải là ký chủ của sâu đục quả, chọn thời vụ trồng thích hợp.

d. Sâu hại lá (sâu xanh, sâu khoang, sâu cuốn lá).

- Triệu chứng: Gây hại trên lá.

- Biện pháp phòng trừ: Dùng thuốc hoá học như BiAn 40EC, BiAn 50EC, Sherpa, Polytin, Oncol... theo liều khuyến cáo ghi ngoài bao bì nhãn mác...

e. Bọ xít xanh

- Triệu chứng: Chích hút lá, quả làm lá sinh trưởng kém, quả lép, không chín được.

- Biện pháp phòng trừ: Dùng các loại thuốc hoá học như BiAn 40EC, BiAn 50EC, Padan 95SP, Dipterex... theo liều khuyến cáo

2. Bệnh hại

a. Bệnh rỉ sắt:

- Nguyên nhân: Do nấm.

- Triệu chứng: Cây bị bệnh xuất hiện đốm nâu ở mặt dưới lá. Bào tử nấm phát triển trong vết bệnh, làm giảm diện tích quang hợp của lá làm lá vàng, mất khả năng quang hợp, rụng sớm, làm giảm số lượng và trọng lượng hạt.

- Biện pháp phòng trừ: Có thể dùng các loại thuốc hoá học như Score 250ND, Zineb, Boocdo... theo liều khuyến cáo ghi ngoài bao bì nhãn mác.

b. Bệnh lở cổ rễ:

- Nguyên nhân: Do nấm.

- Triệu chứng: ở cổ rễ có một lớp sợi trắng, cây bị vàng úa và bị chết.

- Biện pháp phòng trừ : Xử lý hạt giống bằng thuốc trừ nấm trước khi gieo

c. Bệnh héo cây con hoặc héo khô cây

Bệnh có thể tấn công suốt giai đoạn sinh trưởng của cây, cây con bị thiệt hại nặng nhất. Ở gốc thân cây con thường bị úng và teo tóp lại, cây bị ngã ngang khi lá còn xanh tươi, sau đó lá héo. Bệnh thường phát triển mạnh vào khoảng 5-10 ngày sau gieo. Cây lớn, bệnh xâm nhiễm ở thân, làm cho mô vỏ bị thối hay nâu đen, viền vùng thối không đều đặn và có màu nâu đỏ, phần bệnh hơi lõm vào, sau thân bị nứt ra, lá cháy khô rồi rụng dần

Cách phòng trừ: Phun thuốc Validan 3DD - 5 DD vào gốc ngay khi bệnh mới xuất hiện, những ruộng đậu có tú rơm từ vụ lúa có bệnh đốm vằn cần phun ngừa sớm. Không trồng đậu quá dày và vệ sinh đồng ruộng thật kỹ

Nên luân canh với cây trồng khác, chọn giống kháng, ruộng thoát nước tốt. Xử lý hạt giống với Zineb, Mancozeb nồng độ 100gram thuốc cho 10kg hạt. Có thể sử dụng dung dịch phen xanh với vôi bột, theo tỷ lệ 1:1 để xử lý đất trước khi xuống giống.

d. Bệnh khảm vàng:

Khi cây bị bệnh khảm vàng thường ít hoa, quả chín muộn, số quả trên cây, số hạt trên quả và trọng lượng hạt đều giảm. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự thiệt hại tùy thuộc thời gian nhiễm bệnh. Nếu cây nhiễm bệnh trước 7 tuần tuổi, năng suất giảm từ 20-70%, nhưng sau 8 tuần thì không ảnh hưởng tới năng suất.

Phòng trừ bệnh khảm vàng: Biện pháp hữu hiệu là trồng giống kháng. Đối với những giống có khả năng chống chịu tốt cũng phải được chọn lọc lại ít nhất là sau 4 vụ gieo trồng. Khi trên ruộng xuất hiện cây bệnh, cần kịp thời nhổ bỏ, dùng thuốc diệt trừ.

e. Bệnh đốm lá do nấm Sercostora

Gây hại tất cả các bộ phận trên mặt đất của cây. Bệnh xuất hiện khá muộn. Xuất hiện khi cây ở giai đoạn hình thành nụ cho tới khi thu hoạch. Một số nghiên cứu cũng cho thấy nếu hạn chế được nấm trên lá thì sẽ làm tăng năng suất 50-60%.

Biện pháp phòng trừ : Một số loại thuốc đã cho hiệu lực khá cao như Dapronin, Pamistin, Alvin, Tilt ... Thời gian phun thuốc phòng bệnh là 20 - 30 đến 40 ngày sau gieo.

f. Một số bệnh khác

Gi sắt, sương mai, đốm nâu hại lá : Dùng thuốc Zinheb, Tilsupper

Lở cổ rễ đậu: Dùng Validamicin để trị.